CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NHTMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 571/QĐ-VCBS.TVTCDN	*Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện

GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

- *Căn cứ Hợp đồng dịch vụ tư vấn tổ chức chào bán danh mục đầu tư tài chính số 04/2012/HĐTV/VNPT-VCBS ký giữa Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) và Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS);*
- *Căn cứ Công văn số 243/VNPT-HĐTV-ĐTQLV về việc phê duyệt bán phần vốn của Tập đoàn tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện;*
- *Căn cứ công văn số 1748/VNPT- ĐTQLV gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh (HSX) và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện ngày 28/11/2014 thông báo việc bán cổ phần của cổ đông nội bộ theo quy định tại Thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 5/4/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;*
- *Theo chấp thuận và phê duyệt của VNPT về hồ sơ chào bán cạnh tranh cổ phần của VNPT tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện.*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện".

Điều 2: Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Thành viên Ban tổ chức chào bán cạnh tranh, các cá nhân, tổ chức tham gia mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận	**TỔ CHỨC TƯ VẤN CHÀO BÁN CẠNH TRANH**
- *Như điều 3;*	**GIÁM ĐỐC**
- *Lưu VCBS.*	
	(đã ký)
	VŨ QUANG ĐÔNG

BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN CẠNH TRANH CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG BƯU ĐIỆN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY

QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

CỔ PHẦN CỦA TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG BƯU ĐIỆN

(Giấy CNĐKKD số 0103006203 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/12/2004 và thay đổi lần thứ 08 ngày 04/03/2013)

Quy chế chào bán cạnh tranh và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại liên hệ: (04) 37741091 Fax: (04) 37741093

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Thôn Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Điện thoại: (04) 38611513 Fax: (04) 38611511

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39366425 Fax: (84-4) 39360262

Hà Nội, tháng 12 năm 2014

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chi tiết cách thức triển khai việc chào bán theo phương thức chào bán cạnh tranh (chào bán theo phương thức chào giá cạnh tranh) tìm kiếm các nhà đầu tư để thực hiện chào bán toàn bộ số cổ phiếu thuộc sở hữu đầy đủ và hợp pháp của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (sau đây gọi tắt là **"VNPT"** và/hoặc bên **"Bên chuyển nhượng"**) tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện (sau đây gọi là cổ phiếu **" PTC"**) trên cơ sở hợp đồng dịch vụ giữa **VNPT** và Công ty TNHH Chứng khoán NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là **"VCBS"**).

Đợt chào bán này **không phải là** đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp, **VCBS** không có nghĩa vụ công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp; không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Cổ phiếu **PTC** được chào bán theo thực tế/thực trạng hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm chào bán. Mức giá tối thiểu và các điều kiện chào bán được xây dựng trên cơ sở yêu cầu của **Bên chuyển nhượng**.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2.1. ***Chào bán cạnh tranh*** là việc chào bán cổ phần thuộc sở hữu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá;

2.2. ***VNPT*** là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

2.3. ***PTC*** là Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện;

2.4. ***VCBS*** là Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;

2.5. ***Nhà đầu tư*** là tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam;

2.6. ***Nhà đầu tư được lựa chọn*** là nhà đầu tư đã nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, đáp ứng điều kiện, tiêu chí của Quy chế này và được VNPT lựa chọn;

2.7. ***Giá khởi điểm chào bán*** là mức giá quy định tại **Điều 4** dưới đây do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam quyết định, là căn cứ để xét, lựa chọn nhà đầu tư được lựa chọn;

2.8. ***Mức giá sàn*** là mức giá thấp nhất do Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HSX) xác định và áp dụng đối với việc giao dịch cổ phiếu PTC trong 01 (một) ngày giao dịch cụ

thể;

2.9. ***Bước giá*** là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp;

2.10. ***Tiền đặt cọc*** là một khoản bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm chào bán (10% x tổng số cổ phần đặt mua x giá khởi điểm chào bán) mà nhà đầu tư đặt cọc trước để đảm bảo quyền đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh. Khoản tiền này được thanh toán bằng Việt Nam đồng và sẽ không được hưởng lãi trong thời gian tổ chức thực hiện chào bán;

2.11. ***Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần*** là thỏa thuận mua bán bằng văn bản giữa VNPT với các Nhà đầu tư được lựa chọn **(Mẫu 03)**;

2.12. ***Tổ chức phát hành*** là Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện;

2.13. ***Tổ chức chào bán cổ phần*** là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

2.14. ***Tổ chức thực hiện bán chào bán cạnh tranh*** là Công ty TNHH Chứng khoán NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam. VNPT ủy quyền cho Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam thực hiện việc tổ chức chào bán cạnh tranh;

2.15. ***Ban tổ chức chào bán cạnh tranh*** là tổ chức do Công ty TNHH Chứng khoán NHTMCP Ngoại thương Việt Nam thành lập để thực hiện việc chào bán cạnh tranh cổ phần và các công việc liên quan theo quy định.

Điều 3. Tuyên bố đảm bảo

Khi đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh theo Quy chế này, Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

3.1. Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ các thông tin về Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện bao gồm nhưng không giới hạn bởi: điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt động…và các nội dung công bố thông tin khác của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần.

3.2. Cam kết không thuộc đối tượng hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế và đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng (nếu trúng giá) được/sẽ thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Cam kết tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai. Chấp nhận rủi ro khi giá cổ phiếu niêm yết tại thời điểm giao dịch có thể tăng cao hơn mức giá đặt mua do tác động của các yếu tố như cung cầu, thông tin về hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp hoặc sự thay đổi về môi trường pháp luật,…

3.4. Cam kết trong trường hợp nhà đầu tư dự kiến mua với khối lượng cổ phiếu làm tỷ lệ sở hữu

đạt từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện, nhà đầu tư phải báo cáo Ban tổ chức chào bán cạnh tranh và công bố thông tin 07 (bảy) ngày làm việc trước ngày giao dịch theo các nội dung tại Phụ lục số 10 ban hành kèm theo Thông tư số 204/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 hướng dẫn hồ sơ thủ tục chào bán chứng khoán ra công chúng và tuân thủ các thủ tục khác theo quy định (nếu có).

3.5. Cam kết đã tìm hiểu và nhận thức đầy đủ các nội dung về nguyên tắc chào bán cạnh tranh và những rủi ro có thể xảy ra khi cơ quan quản lý Nhà nước không chấp thuận phương thức giao dịch, yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ giao dịch. Trong trường hợp này, nếu nhà đầu tư không vi phạm Quy chế chào bán có quyền được nhận lại khoản tiền đã đặt cọc.

3.6. Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 88/2009/QĐ-TTg ngày 18/06/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam và Điều 5 Thông tư số 131/2010/TT-BTC ngày 06/09/2010 hướng dẫn thực hiện Quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam.

3.7. Cam kết chấp thuận toàn bộ các nội dung của Quy chế này.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Quy định về đợt chào bán

4.1. Tên cổ phần: Cổ phần Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện (mã giao dịch: **PTC)**;

4.2. Loại cổ phần: cổ phần phổ thông (tự do chuyển nhượng);

4.3. Tổng số lượng cổ phần chào bán: **3.000.000 cổ phần**;

4.4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần);

4.5. Giá khởi điểm chào bán: **10.000 đồng/cổ phần** (Bằng chữ: Mười nghìn đồng một cổ phần);

4.6. Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, tổ chức được đăng ký mua tối thiểu: 20.000 cổ phần;

4.7. Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối đa: 3.000.000 cổ phần;

4.8. Bước khối lượng: 100 cổ phần;

4.9. Bước giá: 100 đồng;

4.10. Tiền đặt cọc: bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm chào bán.

4.11. Số mức giá đặt mua: Nhà đầu tư được phép ghi tối đa 01 (một) mức giá đặt mua. Tổng khối lượng tương ứng với các mức giá phải bằng khối lượng cổ phần nhà đầu tư đã đăng ký mua và nộp tiền đặt cọc. Các mức giá phải là bội số của 100 đồng.

4.12. Số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa: Các nhà đầu tư nước ngoài được phép sở hữu tối đa là 49% tổng số cổ phần PTC. Tại thời điểm thực hiện giao dịch chuyển quyền sở hữu cổ phần, nếu tổng số cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài vượt quá tỷ lệ 49% thì VNPT có quyền giảm bớt số cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài theo nguyên tắc từ mức giá thấp nhất cho đến khi đạt đến tỷ lệ sở hữu của các nhà đầu tư theo tỷ lệ trên; trường hợp các nhà đầu tư trả giá bằng nhau thì giảm theo tỷ lệ.

4.13. Giá chào bán thành công dự kiến: không thấp hơn **10.000 đồng/cổ phần** (Bằng chữ: Mười nghìn đồng một cổ phần) và Mức giá sàn của cổ phiếu PTC tại ngày giao dịch (Ngày ký kết Hợp đồng chuyển nhượng).

Điều 5. Công bố thông tin

VCBS thực hiện công bố thông tin về việc chào bán cạnh tranh từ ngày 08/12/2014 đến ngày 12/12/2014 và trên các phương tiện như sau:

- Website của Công ty TNHH Chứng khoán NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam:
- Website của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện www.ptic.vn

Điều 6. Điều kiện đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh

6.1. Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam và nước ngoài (sau đây gọi chung là nhà đầu tư) có đủ điều kiện sau đây được tham dự chào bán cạnh tranh:

- Đối với Nhà đầu tư trong nước:
  - ✓ Đối với cá nhân: Là người Việt Nam, có địa chỉ rõ ràng, Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
  - ✓ Đối với tổ chức: Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép hoạt động, có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền;
- Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.
- Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

6.2. Nhà đầu tư nộp tiền cọc theo Quy chế và tuân thủ toàn bộ Quy chế này;

6.3. Có ***Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh*** theo đúng mẫu và nộp ***Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh*** cùng các tài liệu chứng minh đủ điều kiện tại **Khoản 3** Điều 7 của Quy chế này đúng thời hạn quy định. (Mỗi nhà đầu tư tham gia dự đợt chào bán cạnh tranh chỉ được phép nộp duy nhất **01** (một) ***Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh*** trong một đợt tổ chức chào bán cạnh tranh).

6.4. Riêng đối với nhà đầu tư nước ngoài, ngoài các điều kiện trên còn phải thỏa mãn tỷ lệ tối đa được phép mua theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 7. Thủ tục đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp tiền đặt cọc

7.1 Nhà đầu tư nhận ***Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh*** tại ***Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh*** theo địa điểm nêu tại **Khoản 4** của Điều này hoặc trực tiếp in theo mẫu đính kèm **(Mẫu 01).**

7.2 Nộp **tiền đặt cọc**: Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm chào bán. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam, bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản:

- Tên tài khoản: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
- Số Tài khoản: 0011.0042.06033 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở giao dịch
- Nội dung: Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND hoặc số Hộ chiếu/Số ĐKKD (ngày cấp và nơi cấp); Nộp tiền đặt cọc mua …… cổ phần của VNPT tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện (ghi rõ số lượng và tên cổ phần đăng ký mua).

7.3 Nộp ***Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh***: Nhà đầu tư điền đầy đủ, rõ ràng thông tin vào Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký đồng thời phải nộp kèm các giấy tờ sau:

- **Đối với cá nhân trong nước**

- Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu đính kèm Quy chế này.
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

- **Đối với tổ chức trong nước**

- Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
- Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

- **Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài**

- Bản sao hợp lệ hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp.
- Giấy xác nhận của Ngân hàng Nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.
- Giấy ủy quyền (nếu có);
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

7.4 Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc:

Thời gian làm thủ tục đăng ký: Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký và đặt cọc để đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh tại:
Công ty TNHH Chứng khoán NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam

+ ***Hội sở chính:***

Địa chỉ: Tầng 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: +84 4 39366425 Fax: +84 4 39360262

Thời gian từ:

9h00 ngày 09/12/2014 đến 11h00 ngày 15/12/2014

+ ***Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh:***

Địa chỉ: Tầng 1 & 7, Tòa nhà Greenstar, số 70 Phạm Ngọc Thạch, Q. 3, Tp. HCM
Điện thoại: +84 8 38208116 Fax: +84 8 38208117

Thời gian bỏ phiếu từ: 9h00 ngày 09/12/2014 đến 16h00 ngày 12/12/2014

Điều 8. Lập và nộp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*

8.1 Sau khi nhận ***Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh*** cùng các tài liệu liên quan và kiểm tra tính hợp lệ của các tài liệu này, số tiền đặt cọc đã nộp theo quy định, ***Tổ chức chào bán cạnh tranh*** sẽ cấp cho Nhà đầu tư ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.***

8.2 Nhà đầu tư tự điền ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh***. ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*** hợp lệ là:

- Phiếu do ***Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh*** cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;
- Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát; Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định; Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký.

- ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*** phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định. Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.
- Trường hợp nhà đầu tư mất ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh***: Nhà đầu tư phải làm Đơn đề nghị ***Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh*** (nơi đăng ký tham gia) cấp lại ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*** mới trước ít nhất **30 phút** trước thời điểm tổ chức chào bán cạnh tranh. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cũ được xác định là không còn giá trị.

8.3 Nộp ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh***

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định tại ***Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh*** như sau:

- Đối với nhà đầu tư nộp trực tiếp ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh***:

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín trực tiếp vào thùng phiếu được niêm phong tại:
Công ty TNHH Chứng khoán NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam

+ ***Hội sở chính:***

Địa chỉ: Tầng 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: +84 4 39366425 Fax: +84 4 39360262

Thời gian bỏ phiếu từ:

9h00 ngày 09/12/2014 đến 13h00 ngày 15/12/2014

+ ***Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh:***

Địa chỉ: Tầng 1 & 7, Tòa nhà Greenstar, số 70 Phạm Ngọc Thạch, Q. 3, Tp. HCM
Điện thoại: +84 8 38208116 Fax: +84 8 38208117

Thời gian bỏ phiếu từ: 9h00 ngày 09/12/2014 đến 16h00 ngày 12/12/2014

- Đối với nhà đầu tư nộp ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*** bằng thư đảm bảo qua đường bưu điện:

Ngoài bao thư nhà đầu tư ghi rõ "Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện" cùng với tên và mã số nhà đầu tư và gửi đến địa chỉ sau:

Phòng Tư vấn tài chính doanh nghiệp - Công ty TNHH Chứng Khoán NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam: Tầng 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hà Nội. Người nhận: Bà Nguyễn Thị Lý.

- ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*** chỉ được chấp nhận khi thư bảo đảm của nhà đầu tư được bưu điện chuyển đến địa chỉ trên **trước 16h00 ngày 12/12/2014**

- Thời điểm nhận ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*** được tính là thời điểm **Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh** ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.
- Nhà đầu tư không được phép sửa đổi và rút, hủy ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*** đã nộp trong thời gian đăng ký theo quy định tại Quy chế này.
- Những ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*** nộp đúng hạn sẽ được Công ty TNHH Chứng khoán NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam tiếp nhận và quản lý theo nguyên trạng niêm phong.

Điều 9. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc chào bán cạnh tranh

9. 1. Hết thời hạn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (bao gồm cả thời gian gia hạn nếu có), ***Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh*** sẽ kiểm tra và công bố thông tin trên trang web www.vcbs.com.vn trong vòng **01 (một)** ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký:

- Số lượng nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh;
- Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua.

9. 2. Phiên chào bán cạnh tranh được tiến hành khi có ít nhất ***hai (02) nhà đầu tư*** đủ điều kiện tham dự . Nếu không đủ điều kiện trên, ***Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh*** sẽ không tổ chức chào bán, cuộc chào bán được coi là không thành công và ***Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh*** sẽ thông báo cho nhà đầu tư và VNPT về việc không tổ chức chào bán này.

Điều 10. Tổ chức phiên chào bán và xác định kết quả

10.1. Thời gian và địa điểm tổ chức phiên chào bán:

- **13h00 ngày 15/12/2014**.
- Tại: Công ty TNHH Chứng khoán NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam

  Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

10.2. Tại thời điểm bắt đầu mở hồ sơ phiên chào bán cạnh tranh, đại diện VCBS, đại diện VNPT và đại diện nhà đầu tư tiến hành mở, kiểm tra tính hợp lệ của từng ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*** và lập Biên bản xác định tổng số Phiếu thu vào, sự hợp lệ ban đầu của từng Phiếu theo quy định tại quy chế này, đồng thời ghi nhận một số thông tin chính sau: tên nhà đầu tư, số lượng đăng ký mua …;

10.3. Nhập ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh***

Đến thời điểm mở hồ sơ chào bán cạnh tranh, ***Ban tổ chức chào bán cạnh tranh*** nhập thông tin trên ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*** hợp lệ của nhà đầu tư vào phần mềm.

10.4. Xác định kết quả được mua

Kết quả chào bán được xác định theo nguyên tắc như sau:

- Giá bán cổ phần được xác định theo nguyên tắc **lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp** cho đủ số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn mức giá khởi điểm. Những nhà đầu tư trả giá cao (ưu tiên về giá) sẽ được ưu tiên mua trước cổ phần trên cơ sở số lượng cổ phần đăng ký mua tại mức giá này và số lượng cổ phần được chào bán. Trường hợp số lượng cổ phần đăng ký mua với mức giá cao nhất ít hơn số lượng cổ phần chào bán, thì số cổ phần còn lại sau khi đã bán đủ số lượng cổ phần đặt mua cao nhất sẽ được bán tiếp cho người có mức giá đặt mua liền kề. Nếu số lượng cổ phần chào bán vẫn còn, thì tiếp tục thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng không thấp hơn mức giá khởi điểm.
- Tại mức giá đặt mua thành công thấp nhất, trường hợp các nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng thầu thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\textit{Số cổ phần nhà đầu tư được mua} = \textit{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \frac{\textit{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\textit{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

- Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả chào bán thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Trường hợp cổ phần chia theo tỷ lệ tại mức giá tranh chấp (giá bằng nhau) bị lẻ đến hàng đơn vị, ***Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh*** sẽ giảm số cổ phiếu lẻ đến hàng đơn vị của những nhà đầu tư có số lượng đặt mua ít để dồn vào cho nhà đầu tư có số lượng đặt mua cao nhất (ưu tiên số lượng) trong số những người đặt mua tại mức giá tranh chấp. trường hợp có nhiều nhà đầu tư cùng có khối lượng đặt mua lớn như nhau, thì số lượng cổ phần lẻ dồn gộp sẽ được phân phối cho nhà đầu tư có mã số đầu tư nhỏ nhất (ưu tiên thời gian).
- Nhà đầu tư đặt mua cổ phần và trúng theo giá nào thì phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá đó.
- Kết quả chào bán cạnh tranh được ghi vào Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh và có chữ ký của đại diện ***Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh***, đại diện VNPT và đại diện nhà đầu tư hoặc người chứng kiến.

Điều 11. Thông báo kết quả chào bán cho nhà đầu tư

Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh có trách nhiệm gửi kết quả chào bán cho các nhà đầu tư ngay sau khi kết thúc phiên chào bán đồng thời đăng thông báo kết quả chào bán trên website của ***Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh*** (www.vcbs.com.vn) trong vòng

03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên chào bán.

Điều 12. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

Căn cứ vào thông báo kết quả chào bán do ***Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh*** cung cấp, VNPT và nhà đầu tư trúng giá sẽ ký kết hợp đồng chuyển nhượng cổ phần (theo mẫu 03).

- Thời gian ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần: Ngay sau khi kết thúc buổi chào bán cạnh tranh. Trường hợp mức giá nhà đầu tư trúng giá theo thông báo của **Ban tổ chức chào bán cạnh tranh** thấp hơn giá sàn giao dịch trên HSX tại ngày ký hợp đồng thì mức giá bán sẽ là giá sàn của ngày giao dịch trên HSX.
- Trường hợp mức giá trúng nằm ngoài biên độ giao dịch được xác định tại ngày ký hợp đồng:
  - ✓ Căn cứ vào Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh và Hợp đồng chuyển nhượng đã ký kết, VNPT gửi công văn tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xin chấp thuận kết quả chào bán;
  - ✓ Sau khi nhận được công văn chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, VNPT sẽ gửi Giấy đề nghị chuyển nhượng tới Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam để làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần cho nhà đầu tư. Các bên nộp các khoản phí và thuế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;
  - ✓ Nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán số tiền mua cổ phần còn lại theo công văn thông báo nộp tiền mua cổ phần của VNPT**.**

    Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản sau:
    - Tên tài khoản : Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
    - Số tài khoản : 0011.0042.06033 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở giao dịch
    - Nội dung: Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMT/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Thanh toán tiền mua … cổ phần của VNPT tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện".
- Trường hợp mức giá xác định theo kết quả chào bán cạnh tranh phù hợp với biên độ giao động giá trên thị trường tại ngày ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần, VNPT sẽ phối hợp với nhà đầu tư thực hiện giao dịch thỏa thuận qua sàn HSX theo quy chế giao dịch của sàn HSX trong vòng 05 ngày giao dịch ngay sau khi ký kết xong Hợp đồng chuyển nhượng (từ ngày 15/12/2014 đến ngày 19/12/2014). Khoản đặt cọc sẽ được hoàn trả lại cho nhà đầu tư sau khi hai bên hoàn tất giao dịch thỏa thuận qua HSX.

Điều 13. Các trường hợp vi phạm

Nhà đầu tư vi phạm một trong số các điều kiện nêu dưới đây sẽ bị loại và không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Các trường hợp ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*** không hợp lệ:

  (i) ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*** rách nát, không nguyên vẹn, các thông tin ghi trên phiếu không rõ ràng, bị tẩy, gạch xóa, viết thêm, thay thế; không ghi đầy đủ các nội dung yêu cầu, không xác định được rõ các thông tin ghi vào phần để trống trên mẫu Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.

  (ii) Giá mua ghi trong ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*** thấp hơn giá chào bán dự kiến; không ghi giá, ghi sai giá, ghi nhiều mức giá hơn quy định, phần chữ và số không phù hợp.

  (iii) Nhà đầu tư có tên trong hai hoặc nhiều ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*** với tư cách là Nhà đầu tư.

  (iv) Không nộp hoặc nộp muộn ***Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh***.

- Từ chối mua toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua đối với các Nhà đầu tư được lựa chọn. Nhà đầu tư không thanh toán tiền mua cho toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả chào bán sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc cho số cổ phần không thanh toán tiền mua.
- Không thanh toán tiền mua cổ phần theo đúng thời gian quy định khi đã là Nhà đầu tư được lựa chọn, không ký Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần theo quy định.
- Các trường hợp vi phạm khác sẽ được VNPT xem xét và xử lý tuỳ theo mức độ vi phạm cụ thể.

Điều 14. Xử lý tiền đặt cọc

14.1. VCBS sẽ thực hiện thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư đã tham dự chào bán cạnh tranh nhưng không được mua cổ phần trong vòng ***03 (ba) ngày*** làm việc kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh.

14.2. Đối với trường hợp không tổ chức phiên chào bán cạnh tranh, nhà đầu tư đã đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh sẽ được VNPT hoàn trả lại toàn bộ tiền cọc trong vòng **03 (ba) ngày** làm việc tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa VNPT và nhà đầu tư).

14.3. Đối với trường hợp nhà đầu tư trúng giá chào bán cạnh tranh nhưng thực hiện theo hình thức giao dịch thỏa thuận tại HSX, VCBS sẽ chuyển trả tiền đặt cọc trong vòng **03 (ba) ngày** làm việc kể từ ngày hoàn tất giao dịch.

14.4. Những trường hợp vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh nêu tại Điều 13 sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc cho toàn bộ hoặc một phần cổ phiếu đã đăng ký mua tương ứng bị vi

phạm.

Điều 15. Trách nhiệm và quyền hạn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam

15.1. Quyết định giá khởi điểm chào bán cạnh tranh cổ phần thuộc sở hữu của VNPT tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện.

15.2. Phối hợp với VCBS đăng tải thông tin về việc chào bán cạnh tranh cổ phần lên website của VCBS, PTC **05 (năm) ngày làm việc** trước ngày kết thúc nhận hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh. Bao gồm các nội dung sau:

- Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần thuộc sở hữu của VNPT tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện;
- Các thông tin, tài liệu khác liên quan đến cuộc chào bán cạnh tranh theo quy định.

15.3. Lưu trữ Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt chào bán cạnh tranh.

15.4. Ký kết Hợp đồng chuyển nhượng và thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần cho Nhà đầu tư trúng giá sau khi các Nhà đầu tư trúng giá đã nộp tiền mua hết toàn bộ số cổ phần trúng giá. Trường hợp nhà đầu tư trúng giá không tuân thủ theo Điều 17.5, VNPT sẽ được quyền từ chối ký kết Hợp đồng cũng như thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần.

15.5. Gửi công văn báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/SGDCK TP Hồ Chí Minh về kết quả bán cổ phần thuộc sở hữu của VNPT tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện và xin được chuyển nhượng cổ phần cho các nhà đầu tư trúng giá thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (nếu cần thiết).

15.6. Quyết định các vấn đề khác theo thẩm quyền chủ sở hữu cổ phần.

Điều 16. Trách nhiệm của VCBS

16.1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định.

16.2. Thống nhất với VNPT về thời gian, địa điểm tổ chức chào bán cạnh tranh theo đúng quy định.

16.3. Thực hiện công bố thông tin về phiên chào bán cạnh tranh nêu tại Điều 5.

16.4. Cung cấp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.

16.5. Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và các tài liệu liên quan.

16.6. Kiểm tra số tiền đặt cọc thực nộp sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo tới VNPT trong vòng **01 (một) ngày** làm việc sau khi hết thời hạn đăng ký.

16.7. Tổ chức thực hiện phiên mở Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của các nhà đầu tư. Lập Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh.

16.8. Thông báo kết quả chào bán cạnh tranh cho các nhà đầu tư.

16.9. Thông báo và hướng dẫn các nhà đầu tư trúng giá thanh toán tiền mua cổ phần theo kết

quả chào bán cạnh tranh, lập danh sách và chuyển cho VNPT để thực hiện hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư tham dự chào bán hợp lệ nhưng không trúng giá.

16.10. Chuyển giao Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư cho VNPT trong vòng **03 (ba) ngày** làm việc kể từ ngày ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh.

Điều 17. Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia mua cổ phần

17.1. Điền Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và cung cấp các giấy tờ liên quan theo quy định tại Điều 7 Quy chế này và nộp cho Ban tổ chức chào bán cạnh tranh.

17.2. Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm chào bán vào tài khoản của VCBS theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

17.3. Nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo đúng quy định tại Quy chế này. Nếu vi phạm quy định, nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh sẽ bị hủy bỏ quyền tham gia phiên chào bán cạnh tranh và không được hoàn trả tiền đặt cọc.

17.4. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.

17.5. Nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh thuộc các trường hợp phải chào mua công khai phải tuân thủ các quy định về chào mua công khai quy định tại Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán số 62/2010/QH12 và/hoặc các quy định về công bố thông tin giao dịch của cổ đông liên quan theo đúng quy định của Pháp luật.

17.6. Tuân thủ theo các quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 18. Các quy định khác

18.1. Mọi thắc mắc khiếu nại của Nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong thời gian chào bán cạnh tranh. VNPT và VCBS sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc khiếu nại của Nhà đầu tư sau khi buổi tổ chức chào bán cạnh tranh kết thúc.

18.2. VNPT và VCBS không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần chào bán.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NH TMCP NGOẠI THƯƠNG VN

GIÁM ĐỐC

(đã ký)

VŨ QUANG ĐÔNG

MẪU 01

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

……....., ngày….. tháng ……năm 2014

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: **Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**

Tên cá nhân/tổ chức: …….……
Địa chỉ: ……..……..…….……
Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu: ……Nơi cấp: ……… Ngày cấp: ……...…....……....
Điện thoại: ……..… Fax: ……...…….……....
Số tài khoản: .... ……...……....
Tại Ngân hàng: ..... ……...……
Chi nhánh: .... …….....……

Tôi/chúng tôi đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện được chào bán của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, cụ thể như sau:

- Số lượng cổ phần của Công ty và những người có liên quan đang sở hữu: ……cổ phần.
- Số lượng cổ phần đăng ký mua: …… cổ phần.
- Số tiền đặt cọc để đăng ký mua: ……..…..đồng, tương ứng bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá 10.000 đồng/01 cổ phần (10% x tổng số cổ phần đặt mua x 10.000)

Tôi/Chúng tôi cam kết:

Đã đọc và chấp thuận toàn bộ các nội dung của Quy chế chào bán cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện.

NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký tên, đóng dấu nếu có)

MẪU 02

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày …tháng … năm 2014

GIẤY UỶ QUYỀN

Kính gửi: Ban Tổ chức Chào bán cạnh tranh cổ phần của VNPT tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện (PTC)

Tên tổ chức hoặc cá nhân: .....
CMND/Hộ chiếu/Giấy ĐKKD: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....
Địa chỉ: .....
Điện thoại: ..... Fax: .....
Người đại diện: .....
CMND/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....
Do không có điều kiện trực tiếp tham dự cuộc chào bán cạnh tranh cổ phần của VNPT tại PTC, nay tôi:

UỶ QUYỀN CHO:

Ông (Bà): .....
CMND/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....
Địa chỉ: .....
Điện thoại: ..... Fax: .....
Thay mặt tôi tham dự cuộc chào bán cổ phần của VNPT tại PTC, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh (điền thông tin, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh) ☐
2. Ghi giá, khối lượng, ký vào phiếu tham dự chào bán cạnh tranh và trực tiếp tham dự phiên chào bán cạnh tranh ☐

Ông (Bà) ……... có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về chào bán cạnh tranh của PTC, không được uỷ quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả chào bán cạnh tranh cho người uỷ quyền.

Người được uỷ quyền	**Người uỷ quyền**
(ký, họ tên)	*Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có)*

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN
(trường hợp người uỷ quyền là cá nhân)

MẪU 03

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 03/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung Luật Chứng khoán.
- Căn cứ Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước tại vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước năm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 220/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ;
- Căn cứ quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện;
- Căn cứ biên bản về kết quả chào bán cổ phần của VNPT tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện;
- Theo nhu cầu và thỏa thuận của các bên.

Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần này (sau đây gọi tắt là **"Hợp đồng"**) được lập và ký kết ngày… / /2014 giữa các bên gồm:

I. BÊN CHUYỂN NHƯỢNG: *(gọi tắt là **"Bên A"**)*
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên số: 0100684378 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 17/8/2010.
- Địa chỉ: Số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: (04) 37741091 Fax: (04) 37741093
- Đại diện: Chức vụ:

II/. BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG: *(gọi tắt là **"Bên B "**)*

- Họ và tên/Tên tổ chức: ……
- Số CMND/ĐKKD số:……. do …….. cấp ngày ….. …….
- Địa chỉ: ……...
- Điện thoại liên hệ:…… ……..
- Tài khoản giao dịch chứng khoán số: ……
- Đại diện: ……Chức vụ: …….

Sau khi thỏa thuận, các bên cùng thống nhất ký kết Hợp đồng này với các điều kiện và điều khoản như sau:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng của Hợp đồng:

Theo hợp đồng này, Bên A đồng ý bán và Bên B đồng ý mua cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện (PTC) thuộc quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp của Bên A với những đặc điểm về cổ phần mua bán như sau:

- Tên công ty mà Bên A có cổ phiếu chào bán: Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Nơi đăng ký giao dịch cổ phiếu: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

  *(Sau đây gọi tắt là "**Cổ phần PTC**")*

Điều 2. Số lượng cổ phần, mức giá chuyển nhượng, số tiền thanh toán còn lại

1. Tổng số cổ phần mua bán: …….. cổ phần
2. Giá bán: …… đồng/cổ phần (Bằng chữ: ……....)
3. Tổng giá trị Hợp đồng: …….. đồng (Bằng chữ: ……...)
4. Số tiền thanh toán:

- Số tiền đã đặt cọc: …….. đồng
- Số tiền thanh toán còn lại: ……..…….. đồng.

  (Bằng chữ: ……)

Điều 3. Thanh toán tiền mua cổ phần

1. *Trong trường hợp mức giá mua nằm ngoài biên độ dao động giá:* Bên B sẽ thanh toán cho Bên A số tiền thanh toán còn lại theo quy định tại **Khoản 4 Điều 2** bằng cách chuyển trực tiếp vào tài khoản của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam theo số tài khoản được ghi tại mục I Hợp đồng này trong thời hạn được quy định tại công văn thông báo về việc nộp tiền

mua cổ phiếu của VNPT ngay sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc giao dịch ngoài biên độ. Theo đó, Bên B có trách nhiệm điền đầy đủ thông tin cho mục đích thanh toán như ghi rõ số lượng cổ phần đăng ký mua, mức giá đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh PTC của VNPT theo Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của Bên B, hoặc theo mức giá sàn của cổ phiếu giao dịch tại sàn HSX vào ngày ký kết hợp đồng nếu mức giá sàn cao hơn.

2. *Trong trường hợp mức giá mua nằm trong biên độ dao động giá:* Bên A có trách nhiệm thực hiện các thủ tục để đặt lệnh bán thỏa thuận cho Bên B theo mức giá bán ghi tại Khoản 2 Điều 2. Bên B có trách nhiệm hoàn thiện các điều kiện và thủ tục để có thể đặt lệnh mua thỏa thuận theo mức giá bán ghi tại Khoản 2 Điều 2. Sau khi thực hiện giao dịch thỏa thuận qua sàn HSX thành công, Bên A có trách nhiệm hoàn trả lại toàn bộ số tiền đặt cọc mua cổ phần cho Bên B trong vòng **03 (ba) ngày làm việc** kể từ khi kết thúc đợt giao dịch.
3. Khoản tiền mua cổ phần theo quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này không bao gồm phí chuyển nhượng cổ phần theo quy định của cơ quan quản lý Nhà nước áp dụng cho bên bán như Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (nếu có). Bên A có trách nhiệm chủ động thanh toán các khoản phí phát sinh này (nếu có).

Điều 4. Chuyển nhượng quyền sở hữu cổ phần

1. Bên A có trách nhiệm thực hiện thủ tục chuyển nhượng cổ phần nêu trên theo quy định pháp luật để chuyển quyền sở hữu toàn bộ số cổ phần mua bán quy định tại khoản 1 Điều 2 của Hợp đồng này cho Bên B;
2. Mọi quyền và nghĩa vụ liên quan đến số cổ phần chuyển nhượng đã phát sinh trước thời điểm Bên B thanh toán đầy đủ toàn bộ khoản tiền mua cổ phần cho Bên A sẽ do Bên A hưởng và có trách nhiệm thực hiện.
3. Kể từ thời điểm Bên B thanh toán toàn bộ khoản tiền mua cổ phần theo hợp đồng này và các chi phí liên quan khác (nếu có) cho Bên A và Bên A đã nhận được toàn bộ khoản tiền bán cổ phần theo Hợp đồng này thì mọi quyền và nghĩa vụ liên quan đến số cổ phần chuyển nhượng đó sẽ do Bên B hưởng và có trách nhiệm thực hiện.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Thực hiện đầy đủ thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo quy định về chuyển nhượng cổ phần PTC theo quy định của pháp luật cho Bên B;
2. Được quyền yêu cầu Bên B thanh toán tiền mua số cổ phần theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này;
3. Có quyền chấm dứt Hợp đồng này mà không phải bồi thường cho Bên B bất cứ một khoản chi phí nào và không phải hoàn trả lại số tiền mà Bên B đã đặt cọc tại khoản 4 Điều 2, nếu Bên B vi phạm thời hạn thanh toán theo quy định tại khoản 1 Điều 3 hoặc/và không thực

hiện cam kết tuân thủ các điều kiện về chào mua công khai (nếu có) hoặc/và vi phạm các thỏa thuận khác tại Hợp đồng này;

4. Bên A cam kết số cổ phần chuyển nhượng thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, không thuộc đối tượng của bất kỳ tranh chấp, giao dịch cầm cố, thế chấp nào hoặc của bất kỳ giao dịch đảm bảo hoặc đang là tài sản bảo đảm cho bất kỳ nghĩa vụ dân sự nào khác. Bên A sẽ hoàn trả lại cho Bên B số tiền Bên B đã thanh toán để mua cổ phần nếu Bên A vi phạm cam kết này.
5. Trong trường hợp mức giá mua nằm ngoài biên độ dao động giá, Bên A có trách nhiệm gửi công văn đề nghị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kết quả chào bán cổ phần và gửi Giấy đề nghị chuyển nhượng tới Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam để làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần cho Bên B (sau khi nhận được công văn chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).
6. Trong trường hợp mức giá mua nằm trong biên độ dao động giá, Bên A có trách nhiệm phối hợp với Bên B thực hiện giao dịch thỏa thuận qua sàn HSX theo quy chế giao dịch của sàn HSX.
7. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn khoản tiền mua cổ phần và các chi phí có liên quan khác theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này;
2. Chịu trách nhiệm thanh toán các khoản phí chuyển nhượng cổ phần và các chi phí khác (nếu có) liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần theo quy định;
3. Yêu cầu Bên A thực hiện đầy đủ các công việc liên quan đến việc thực hiện các thủ tục chuyển nhượng quyền sở hữu cổ phần PTC và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này;
4. Phối hợp với Bên A thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần (nếu Bên A yêu cầu);
5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật

Điều 7. Điều khoản ngoại trừ

Trong trường hợp Cơ quan nhà nước có thẩm quyền không chấp thuận giao dịch chuyển nhượng cổ phần này, Bên A không bị coi là vi phạm nghĩa vụ chuyển nhượng theo hợp đồng và sẽ hoàn trả cho Bên B toàn bộ số tiền Bên B đã thanh toán để mua cổ phần.

Điều 8. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải. Trường hợp các tranh chấp không được giải quyết qua thương lượng và hòa giải thì một trong các Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Hiệu lực và số bản của Hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ không được hủy ngang trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 5 và Điều 7 Hợp đồng này;
2. Hợp đồng này sẽ tự động thanh lý khi hai Bên thực hiện xong các công việc theo quy định tại Hợp đồng này;
3. Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản, các bản có giá trị pháp lý ngang nhau, Bên A và Bên B mỗi Bên giữ hai (02) bản.

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG	**BÊN CHUYỂN NHƯỢNG**